



# CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

|                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Số/ No: 1210/2025/TN-ETSC                                                           | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b>                                                                                                                                                                            | Ngày/ Date: 28/05/2025<br>Trang/ Page: 1/2                                            |
| 1. Khách hàng yêu cầu:<br><i>Customer:</i>                                          | <b>BAN QUẢN TRỊ CHUNG CƯ FRESCA RIVERSIDE</b>                                                                                                                                                                                               |                                                                                       |
| 2. Địa chỉ kiểm tra:<br><i>Place of test:</i>                                       | Đường Số 6, Phường Bình Chiểu, Thành Phố Thủ Đức<br>Thành Phố Hồ Chí Minh                                                                                                                                                                   |                                                                                       |
| 3. Đối tượng kiểm tra:<br><i>Object:</i>                                            | Hệ thống nối đất chống sét và An toàn điện<br><i>Lightning grounding system &amp; Electrical safety system</i>                                                                                                                              |                                                                                       |
| 4. Đặc trưng kỹ thuật:<br><i>Specification:</i>                                     | - Kim thu sét/ <i>Air terminaltions network:</i> /<br>- Dây dẫn/ <i>Down conductor:</i><br>+ Cáp đồng/ <i>Copper cable</i>                                                                                                                  |                                                                                       |
| 5. Nội dung kiểm tra:<br><i>Content of test:</i>                                    | Đo điện trở của hệ thống nối đất chống sét & An toàn điện<br><i>Measure resistance of the lightning grounding &amp; Electrical safety system</i>                                                                                            |                                                                                       |
| 6. Thời gian thực hiện:<br><i>Date tested:</i>                                      | 28/05/2025                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                       |
| 7. Phương pháp đo, tiêu chuẩn:<br><i>Measuring method, Standard applies:</i>        | - TN/QT-03; 11 TCN-18-2006<br>- TCVN 9385:2012; TCVN 9358:2012                                                                                                                                                                              |                                                                                       |
| 8. Điều kiện môi trường:<br><i>Environmental conditions:</i>                        | Trời nắng, khô ráo<br><i>Sunny, dry</i>                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |
| 9. Thiết bị đo:<br><i>Measuring device:</i>                                         | Digital Earth Tester Kyoritsu 4105A                                                                                                                                                                                                         |                                                                                       |
| 10. Kết quả đo:<br><i>Measuring result:</i>                                         | Xem trang 2/2<br><i>See page 2/2</i>                                                                                                                                                                                                        |                                                                                       |
| 11. Kết luận:<br><i>Conclusion:</i>                                                 | Đạt yêu cầu<br><i>Meet requirements</i>                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |
| 12. Kiến nghị:<br><i>Proposal:</i>                                                  | - Đề nghị đơn vị sử dụng thực hiện đầy đủ các quy định về An toàn điện và PCCC/ <i>User fully implement the regulations on electric safety and fire prevention- fighting</i><br>- Thời hạn kiểm tra lần sau/ <i>Next test date:</i> 05/2025 |                                                                                       |
| <b>Người Thực Hiện</b><br><i>Executor</i>                                           | <b>GIÁM ĐỐC</b><br><i>Director</i>                                                                                                                                                                                                          |                                                                                       |
|  |                                                                                                                                                        |                                                                                       |
|  |                                                                                                                                                          |  |
| <b>Nguyễn Hoàng Thiện</b>                                                           | <b>Nguyễn Quốc Hoàn</b>                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |



|                                                                                                                                                                                           |                                                                  |                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|  01/10/2025/TN-ETSC<br>CỔ PHẦN<br>KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ<br>NGHIỆM ĐIỆN<br>TỬ MIỀN NAM<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b> | Ngày/ Date: 28/05/2025<br>Trang/ Page: 2/2 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1  
 Content of measured results 10 page 1

| Stt<br>Nº | Vị trí đo<br>Position measurement                                                                            | Đơn vị<br>Unit | Mức tiêu chuẩn<br>Standard level | Kết quả đo<br>Measuring result | Đánh giá<br>Assess |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------|--------------------------------|--------------------|
| 01        | Điện trở tiếp đất hệ thống chống sét đánh thẳng<br>Ground resistance of lightning grounding system           | $\Omega$       | $\leq 10$                        | 0,38                           | Đạt/ Pass          |
| 02        | Điện trở tiếp đất hệ thống an toàn điện - Khu A<br>Grounding resistance of electrical safety system - Area A | $\Omega$       | $\leq 4$                         | 0,28                           | Đạt/ Pass          |
| 03        | Điện trở tiếp đất hệ thống an toàn điện - Khu B<br>Grounding resistance of electrical safety system - Area B | $\Omega$       | $\leq 4$                         | 0,59                           | Đạt/ Pass          |
| 04        | Dây nối đất của hệ thống An toàn điện nặng<br>Grounding resistance Heavy duty electrical safety system       | $\Omega$       | $\leq 4$                         | 0,56                           | Đạt/ Pass          |